

QUY TRÌNH

Đánh giá tác động xã hội và tác động môi trường

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích

Thực hiện đánh giá tác động môi trường và tác động xã hội từ các hoạt động quản lý của công ty TNHH LN Hà Thanh.

2. Phạm vi áp dụng

- Quy trình này áp dụng toàn công ty.
- Làm cơ sở thực hiện giám sát tác động xã hội và tác động môi trường từ các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và xây dựng báo cáo đánh giá tác động môi trường và xã hội.

3. Tài liệu tham khảo

- Công ước ILO;
- Công ước số 169 về các dân tộc và bộ lạc bản địa ở các quốc gia độc lập năm 1989;
- Căn cứ Quyền của người thiểu số và các dân tộc bản địa của Quỹ phát triển phụ nữ Liên Hợp Quốc;
- Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định các biện pháp lâm sinh;
- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Các tài liệu và hướng dẫn kỹ thuật liên quan đến quản lý rừng bền vững và chúng chỉ rừng;

4. Thuật ngữ viết tắt

- TNHH: Trách nhiệm
- MTV: Một thành viên
- QTKT: Quy trình kỹ thuật
- BNNPTNT: Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn

5. Điều khoản thi hành

- Công ty thực hiện áp dụng đánh giá theo đúng quy trình.
- Công ty có trách nhiệm tập huấn, giám sát, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện Quy trình này.

PHẦN II: ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI

1. Mục đích:

Đánh giá tác động xã hội phải chỉ ra những dự báo các hoạt động lâm nghiệp có nguy cơ ảnh hưởng tới xã hội và đề xuất biện pháp giảm thiểu khi thực hiện các hoạt động trong phương án quản lý rừng bền vững.

2. Nội dung Đánh giá tác động xã hội

Đánh giá tác động xã hội gồm 2 nội dung: Tác động xã hội nội bộ cơ quan/đơn vị của chủ rừng và Tác động xã hội bên ngoài cơ quan/đơn vị có liên quan đến hoạt động lâm nghiệp.

2.1. Tác động xã hội nội bộ cơ quan/đơn vị của chủ rừng

Tất cả cán bộ, công nhân viên do chủ rừng quản lý. Đánh giá tác động xã hội nội bộ là xem xét các vấn đề ảnh hưởng đến cán bộ công nhân viên khi thực hiện các hoạt động lâm nghiệp.

Các nội dung đánh giá:

- Tổ chức và nhân sự;
- Hợp đồng lao động;
- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;
- Trang thiết bị bảo hộ lao động;
- An toàn lao động;
- Đào tạo, tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;
- Chế độ chính sách và mức độ hài lòng.

2.2. Tác động xã hội bên ngoài cơ quan/đơn vị có liên quan đến hoạt động lâm nghiệp

Cộng đồng dân cư sống trong hoặc gần rừng cho chủ rừng quản lý;
Các bên liên quan;

Đánh giá tác động xã hội bên ngoài liên quan đến mối quan hệ giữa chủ rừng với cộng đồng thôn bản và các bên liên quan trong việc chia sẻ trách nhiệm và quyền lợi từ rừng.

Nội dung đánh giá

- Tham gia của các bên liên quan;
- Chia sẻ lợi ích;
- Chia sẻ trách nhiệm;
- Cơ hội việc làm;
- Sức khỏe;
- Văn hóa xã hội;
- Tập huấn đào tạo;
- Xung đột lợi ích.

3. Phương pháp đánh giá tác động xã hội

Đánh giá tác động xã hội được thực hiện bằng phương pháp khảo sát thực tế tại hiện trường, dễ thực hiện, phù hợp với năng lực của chủ rừng, gồm:

- Nghiên cứu tài liệu, số liệu, báo cáo sẵn có liên quan đến vấn đề xã hội;
- Phỏng vấn trực tiếp cán bộ công nhân viên, cộng đồng thôn bản và các bên liên quan;
- Quan sát thực tế các vấn đề liên quan.

3.1. Trình tự các bước đánh giá tác động xã hội bên ngoài

- Xác định những hoạt động lâm nghiệp có thể gây tác động xã hội;
- Xác định các nhóm người bị tác động;
- Thảo luận và phỏng vấn nhóm người bị tác động nhằm xác định những tác động tiêu cực do hoạt động lâm nghiệp gây ra;
- Tham vấn với nhóm người bị tác động và các bên liên quan tìm giải pháp để giảm thiểu tác động tiêu cực đó.

Phương pháp đánh giá tác động xã hội được thể hiện tại bảng 1

Bảng 1: Phương pháp đánh giá tác động xã hội

Nội dung đánh giá	Hoạt động tác động	Phương pháp đánh giá
1. Đánh giá tác động xã hội nội bộ trong cơ quan	Tổ chức và nhân sự	Phỏng vấn cán bộ công nhân viên, phỏng Tổ chức: Sự sắp xếp nhân sự tổ chức, điều kiện, sử dụng nguồn phù hợp nhân lực của chủ rừng; Kiểm tra báo cáo, sổ lương.
	Hợp đồng lao động	Phỏng vấn cán bộ công nhân viên: Cán bộ công nhân viên có hợp đồng lao động theo quy định không? Quyền lợi và trách nhiệm của chủ rừng trong hợp đồng? Kiểm tra nội dung hợp đồng lao động.
	Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	Phỏng vấn cán bộ công nhân viên: Chế độ bảo hiểm xã hội, y tế và thất nghiệp của người lao động; Các quyền lợi đó phải được ghi trong hợp đồng lao động và được thực hiện trong thực tế; kiểm tra nội dung hợp đồng lao động.
	Trang thiết bị bảo hộ lao động	Phỏng vấn cán bộ công nhân viên kết hợp quan sát trực tiếp trang thiết bị: Công nhân viên có được trang bị dụng cụ bảo hộ lao động cần thiết nhằm đảm bảo an toàn khi họ thực hiện các hoạt động lâm nghiệp? Việc tập huấn sử dụng trang thiết bị? Kiểm tra quy trình quản lý thiết bị bảo hộ, báo cáo;
	An toàn lao động	Phỏng vấn cán bộ công nhân viên: Rủi ro tiềm ẩn của các hoạt động lâm nghiệp; trách nhiệm của chủ rừng thực hiện các biện pháp giảm thiểu nguy cơ tai nạn cho cán bộ nhân viên trong quá trình hoạt động lâm nghiệp. Kiểm tra báo cáo, quy trình quản lý an toàn lao động.
	Đào tạo, tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Phỏng vấn cán bộ công nhân viên: Cơ hội nâng cao kỹ năng và chuyên môn cho cán bộ và công nhân; Kiểm tra báo cáo tập huấn;
	Chế độ chính	Phỏng vấn cán bộ công nhân viên: Chính sách, chế

